

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIETOURIST

**THÔNG TIN TÓM TẮT
VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIETOURIST

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0311273634 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/10/2011 đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 26/01/2015)

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIETOURIST

Địa chỉ: Số 21 Hoàng Diệu, phường 12, Quận 4, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028. 6261 6365

Fax: 028 .6253 2111

Website: vietourist.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Ông Cao Hoàng Anh

Số điện thoại: 028 626 16365

Fax: 028 .6253 2111

Thành phố Hồ Chí Minh; 30-09-2019



MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	3
1.	Tình hình và đặc điểm của Công ty cổ phần Du lịch Vietourist	3
	1.1 Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch:	3
	1.2 Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:	3
	1.3 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:	4
	1.4 Lịch sử hình thành và phát triển:	4
	1.5 Quá trình tăng vốn của công ty như sau.	5
	(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist)	6
2.	Cơ cấu tổ chức Công ty	6
	2.1 Sơ đồ tổ chức:	6
	2.2 Diễn giải sơ đồ:	6
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty:	7
	3.1 Sơ đồ bộ máy quản lý Công ty:	7
	3.2 Diễn giải sơ đồ:	8
4.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và cơ cấu cổ đông của Công ty.	11
	4.1 Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 26/8/2019	11
	4.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty:	11
	4.3 Danh sách cổ đông sáng lập tại thời điểm ngày 26/8/2019	12
5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.	12
6.	Hoạt động kinh doanh	13
7.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	18
7.1.	Tóm tắt một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm	18
8.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	20
9.	Chính sách đối với người lao động	23
10.	Chính sách cổ tức	24
11.	Tình hình hoạt động tài chính.	24
12.	Tài sản.	27
13.	Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.	28
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện	30
15.	Định hướng và chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh	30
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty	30
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	31
1.	Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị	31
III.	PHỤ LỤC	41
	1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty;	41
	2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019 do công ty tự lập;	41

DANH MỤC THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

Tổ chức đăng ký giao dịch/Công ty đại chúng	Công ty cổ phần Du lịch Vietourist
Công ty	Công ty cổ phần Du lịch Vietourist
GD	Giám đốc
BKS	Ban kiểm soát
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
LĐHĐ	Lao động hợp đồng
TP	Thành phố
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
ĐKDN	Đăng ký doanh nghiệp
CNQSDĐ	Chứng nhận quyền sử dụng đất
BCTC	Báo cáo tài chính
DT	Doanh thu
DTT	Doanh thu thuần
LN	Lợi nhuận
SXKD	Sản xuất kinh doanh
QL	Quản lý
DN	Doanh nghiệp
HĐKD	Hoạt động kinh doanh
XDCB	Xây dựng cơ bản
HĐLĐ	Hợp đồng lao động
TS	Tài sản
TSCĐ	Tài sản cố định
TSLĐ	Tài sản lưu động
KH	Kế hoạch
HĐ	Hợp đồng
Cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần Du lịch Vietourist
Điều lệ	Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Du lịch Vietourist
CP	Cổ phần

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tình hình và đặc điểm của Công ty cổ phần Du lịch Vietourist

1.1 Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch:

1. Tên công ty bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIETOURIST
2. Tên công ty bằng tiếng Anh: VIETOURIST TRAVEL JOINT STOCK COMPANY
3. Tên công ty viết tắt: VIETOURIST., JSC
4. Vốn điều lệ đăng ký: 18.000.000.000 đồng (Mười tám tỷ đồng)
5. Vốn điều lệ thực góp: 18.000.000.000 đồng (Mười tám tỷ đồng)
6. Điện thoại: 028 6261 6365
7. Fax: 028 6253 2111
8. Website: <http://vietourist.com.vn>
9. Logo của Công ty:



10. Ngày trở thành Công ty đại chúng: 14/6/2019.
11. Người đại diện theo Pháp luật của Công ty: Trần Văn Tuấn - Giám đốc
12. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0311273634 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26 tháng 10 năm 2011, thay đổi lần thứ 10 ngày 26 tháng 01 năm 2015.

1.2 Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

Theo Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0311273634 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/10/2011 đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 26/01/2015, ngành, nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty

TT	Nội dung ngành nghề kinh doanh	Mã ngành nghề
1	Đại lý du lịch	7911 (Chính)
2	Điều hành tua du lịch (Chi tiết: kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế)	7912
3	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
4	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không hoạt động tại trụ sở)	5610

TT	Nội dung ngành nghề kinh doanh	Mã ngành nghề
5	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Chi tiết: Khách sạn đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở)	5510
6	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành và ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
7	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
8	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
9	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay. Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan)	5229
10	Hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Hoạt động phiêu dịch. Dịch thuật)	7490
11	Kinh doanh Bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc di thuê (Chi tiết: Kinh doanh bất động sản)	6810

(Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

1.3 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu;
- Mã chứng khoán: VTD;
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 1.800.000 cổ phần;
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của tổ chức đăng ký giao dịch: 0 cổ phiếu (chiếm 0% chứng khoán đăng ký), trong đó:
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ - CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
Tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu Công ty cổ phần Du lịch Vietouris là 0%.
- Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 05/8/2019, Công ty không có nhà đầu tư nước ngoài.

1.4 Lịch sử hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Du lịch Vietourist tiền thân là Công ty TNHH Du lịch Vietourist, hoạt động trong lĩnh vực quảng bá và tổ chức tour du lịch trong và ngoài nước. Để mở

rộng kinh doanh, năm 2013 Công ty chuyển đổi mô hình hoạt động sang công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0311273634 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 26./10/2011, thay đổi lần thứ 3 ngày 17/5/2013 với vốn điều lệ là 1,8 tỷ đồng.

Với số vốn ban đầu rất thấp và chưa được cấp phép hoạt động dịch vụ Lữ hành quốc tế nên Công ty gặp rất nhiều khó khăn, hoạt động chủ yếu là kinh doanh lữ hành nội địa, vé máy bay, xe du lịch..

Năm 2017, Công ty chính thức được cấp phép hoạt động lữ hành quốc tế, đánh một bước phát triển mới của Công ty. Với mục tiêu trở thành một trong những doanh nghiệp lữ hành quốc tế mạnh, ngay sau khi được chính thức cấp phép, Công ty đã ký kết hợp tác chiến lược với các doanh nghiệp du lịch uy tín tại Mỹ, Châu Âu, Úc, Canada ... để cùng khai thác khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài và khách quốc tế vào Việt Nam tận dụng lợi thế của mỗi nước.

Đến nay, sau hơn 8 năm hình thành và phát triển, công ty đã có vốn điều lệ là 18 tỷ đồng với đội ngũ hơn 300 nhân viên và cộng tác viên hoạt động trong lĩnh vực lữ hành nội địa và quốc tế, hằng năm tổ chức hơn 5.000 tour du lịch trong và ngoài nước.

Ngày 14/6/2019, Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 3654/UBCK-GSDC của UBCKNN.

Ngày 26/9/2019, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 43/2019/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 1.800.000 cổ phiếu.

1.5 Quá trình tăng vốn của công ty như sau.

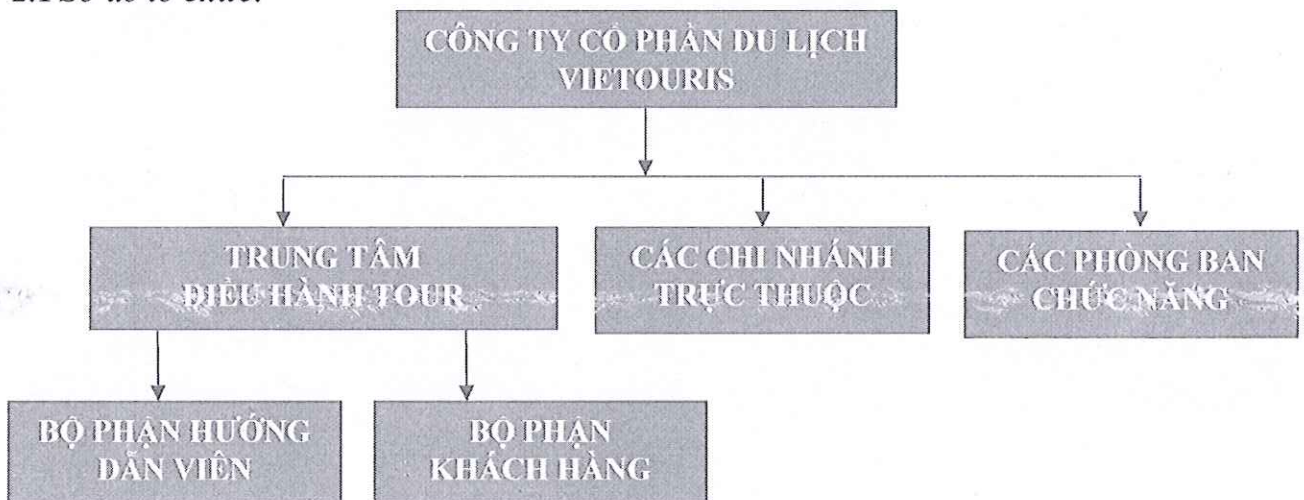
Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Số vốn tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
1	6/2014	4,2	6	Phát hành cho cổ đông hiện hữu (05 cổ đông);	- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0311273634 thay đổi lần thứ 6 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/6/2014; - Nghị quyết số 01/2014/NQ/ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên ngày 11/04/2014 thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 1,8 tỷ đồng lên 6 tỷ đồng.

2	7/2014	12	18	Phát hành cho cổ đông hiện hữu (05 cổ đông);	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0311273634 thay đổi lần thứ 8 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/7/2014 - Nghị quyết số 02/2014/NQ/ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp bất thường ngày 07/07/2014 thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 6 tỷ đồng lên 18 tỷ đồng
---	--------	----	----	--	---

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist)

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

2.1 Sơ đồ tổ chức:



(Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

2.2 Diễn giải sơ đồ:

❖ Trụ sở chính:

Công ty cổ phần Du lịch Vietourist

Địa chỉ: Số 21 Hoàng Diệu, Phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028. 6261 6365

Fax: 028 .6253 2111

Website: vietourist.com.vn

❖ Trung tâm Điều hành tour:

Trung tâm điều hành tour thực hiện quản lý, điều hành làm việc với các nhà cung cấp (vé máy bay, visa, lưu trú,...) để đảm bảo thực hiện đầy đủ với chất lượng cao và tuyệt đối an toàn đối với tất cả các tour du lịch của Công ty.

❖ Các phòng ban chức năng:

Các phòng ban chức năng có nhiệm vụ hỗ trợ trung tâm điều hành tour và thực hiện

các công việc nội bộ của công ty (như: công tác quản lý, kế toán, marketing,...).

❖ **Các chi nhánh trực thuộc**

a . Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: 606 Indochina office Plaza - 241 Xuân Thủy – Cầu Giấy – Hà Nội

Điện thoại: 1900969683

b . Chi nhánh Đà Nẵng

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Indochina Riverside - 74 Bạch Đằng – Hải Châu 1 – Hải Châu – Đà Nẵng

Điện thoại: 1900969683

c . Chi nhánh Hải Phòng

Địa chỉ: 402 Nhà khách Hải Quân - 5 Lý Tự Trọng - Hoàng Văn Thụ – Hồng Bàng – Hải Phòng

Điện thoại: 1900969683

d . Chi nhánh Huế

Địa chỉ: 23 Hà Nội - Phú Nhuận – thành phố Huế

Điện thoại: 1900969683

e . Chi nhánh Nha Trang

Địa chỉ: 4th Floor - Nha Trang Tower - 38-40 Thống Nhất – Vạn Hạnh – Nha Trang

Điện thoại: 1900969683

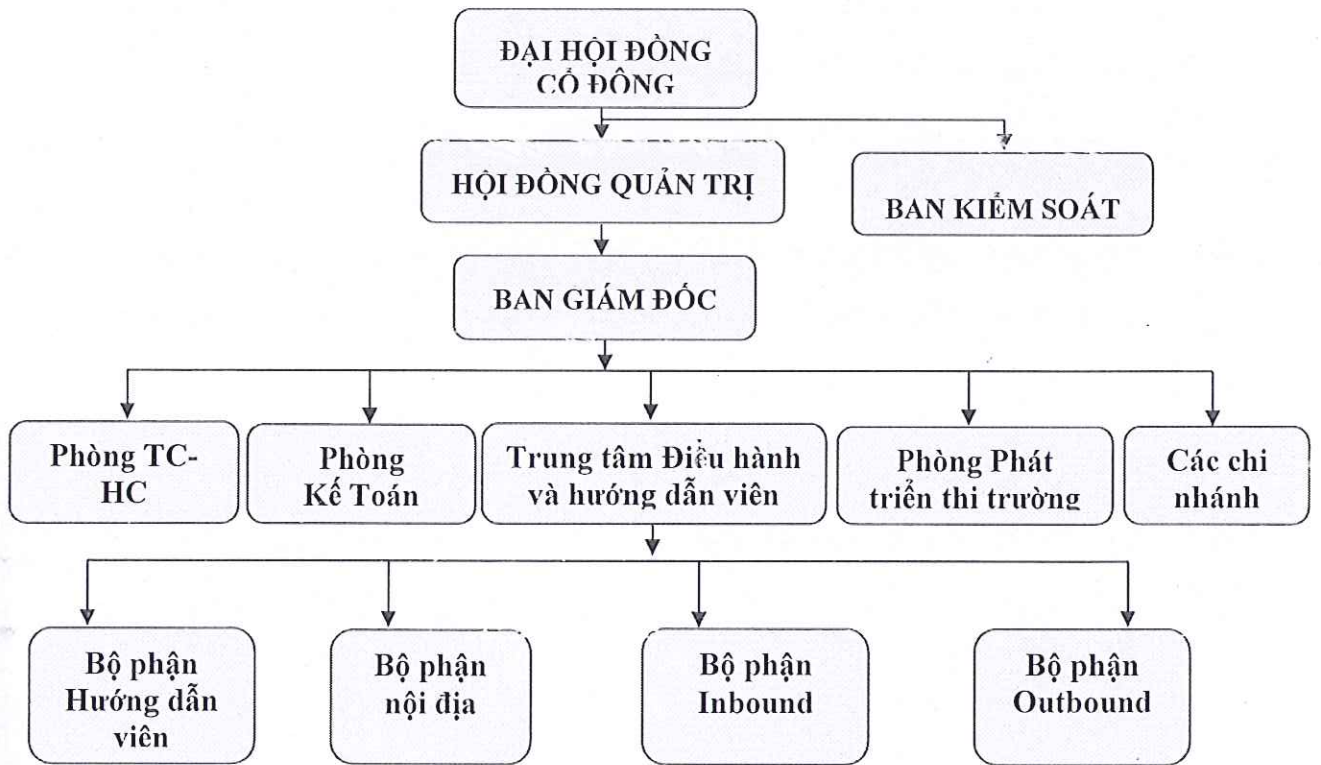
f . Chi nhánh Cần Thơ

Địa chỉ: 7th Floor - STS Tower - 11B Hòa Bình - Tân An - Ninh Kiều – Cần Thơ

Điện thoại: 1900969683

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty:

3.1 Sơ đồ bộ máy quản lý Công ty:



(Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

3.2 Diễn giải sơ đồ:

❖ Đại Hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- ✓ Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ.
- ✓ Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên.
- ✓ Quyết định số Thành viên HĐQT.
- ✓ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.
- ✓ Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

❖ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty có 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- ✓ Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty.
- ✓ Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua.
- ✓ Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc.
- ✓ Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm,

Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ.

- ✓ Triệu tập, chỉ đạo ciuân bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ.
- ✓ Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.
- ✓ Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

❖ **Ban Kiểm soát**

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- ✓ Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- ✓ Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.
- ✓ Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết.
- ✓ Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

❖ **Ban Giám đốc**

Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Giám đốc có trách nhiệm hỗ trợ Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giám đốc là người đại diện theo Pháp luật của Công ty. Ban Giám đốc có nhiệm vụ:

- ✓ Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ Pháp luật.
- ✓ Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty.
- ✓ Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Giám đốc, Kế toán trưởng.
- ✓ Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của Pháp luật.
- ✓ Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty.
- ✓ Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua.

- ✓ Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

❖ Chức năng, nhiệm vụ của các Phòng, Ban

▪ Trung tâm Điều hành và Hướng dẫn viên:

- ✓ Chịu trách nhiệm điều hành và quản lý các tour du lịch Nội địa, Inbound, Outbound.
- ✓ Thương thuyết với các đối tác cung cấp dịch vụ, xây dựng hệ thống giá cả cạnh tranh dành cho các tour du lịch.
- ✓ Thị trường tour online của công ty.
- ✓ Thanh lý quyết toán các Hợp đồng tour, Đặt dịch vụ và giám sát dịch vụ của đối tác, nhà cung cấp.
- ✓ Lên kế hoạch cho hướng dẫn viên, Điều hành, giám sát, sắp xếp Hướng dẫn viên, lái xe theo từng tour.
- ✓ Nghe, trực điện thoại tại Phòng điều hành, Giải quyết thắc mắc, khiếu nại của đại lý, khách hàng, nhà cung cấp.
- ✓ Báo cáo công việc hàng ngày cho cấp trên.
- ✓ Hướng dẫn viên dẫn Tour theo sự sắp xếp của phòng điều hành và chịu trách nhiệm về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

▪ Bộ phận Inbound:

- ✓ Điều hành, quản lý toàn bộ hoạt động kinh doanh lữ hành Inbound theo sự chỉ đạo của của phòng điều hành và Ban Giám Đốc.
- ✓ Xây dựng các chương trình khuyến mãi, chăm sóc khách hàng sau bán hàng, Xây dựng chiến lược kinh doanh theo kỳ, năm (6 tháng - 1 năm), Xây dựng các chính sách, chiến lược bán sản phẩm tour Inbound.
- ✓ Kết hợp phòng điều hành chỉ đạo chặt chẽ bộ phận Marketing, bán tour Inbound và bộ phận hướng dẫn, Đề xuất các chiến lược kinh doanh, phương án kinh doanh - đầu tư phát triển thị trường Inbound.
- ✓ Nghiên cứu thị trường và nhu cầu của khách hàng Inbound, đề xuất các chương trình sản phẩm du lịch phù hợp với nhu cầu của khách hàng.
- ✓ Chịu trách nhiệm về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

▪ Bộ phận Outbound:

- ✓ Điều hành, quản lý toàn bộ hoạt động kinh doanh lữ hành Outbound theo sự chỉ đạo của phòng điều hành và Ban Giám Đốc.
- ✓ Xây dựng các chương trình khuyến mãi, chăm sóc khách hàng sau bán hàng, Xây dựng chiến lược kinh doanh theo kỳ, năm (6 tháng - 1 năm), Xây dựng các chính sách, chiến lược bán sản phẩm tour Outbound.
- ✓ Kết hợp phòng điều hành chỉ đạo chặt chẽ bộ phận Marketing, bán tour Outbound và bộ phận hướng dẫn.

- ✓ Đề xuất các chiến lược kinh doanh, phương án kinh doanh - đầu tư phát triển thị trường Outbound, Nghiên cứu thị trường và nhu cầu của khách hàng Outbound, đề xuất các chương trình sản phẩm du lịch phù hợp với nhu cầu của khách hàng.

✓ Chịu trách nhiệm về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao

- **Phòng kế toán:** là cơ quan tham mưu đề xuất các biện pháp cho Giám đốc về công tác quản lý tài chính, kế toán, quản lý vốn và tài sản của Công ty. Kiểm tra, giám sát và đôn đốc thực hiện các khoản thu, chi, quản lý sử dụng vốn và các nguồn vốn, thực hiện công tác tài chính kế toán theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế quản lý của Công ty.
- **Phòng hành chính:** là cơ quan tham mưu cho Công ty về công tác nhân sự để tổ chức triển khai, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của lãnh đạo Công ty. Thực hiện công tác: Tổ chức, tuyển dụng lực lượng, Lao động tiền lương, Bảo hiểm xã hội - Bảo hiểm y tế và chế độ chính sách đối với nhân viên và cộng tác viên, quan hệ cổ đông và thực hiện các công tác văn phòng khác.
- **Phòng phát triển thị trường:** Thực hiện công tác quảng cáo, marketing, quan hệ khách hàng và nghiên cứu, đề xuất phát triển các thị trường du lịch mới.
- **Các chi nhánh:** Thực hiện công tác quảng cáo, marketing, quan hệ khách hàng tại các địa phương.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và cơ cấu cổ đông của Công ty.

4.1 Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 26/8/2019

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 26/8/2019

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	102	1.800.000	100%
1	Tổ chức	0	0	0%
2	Cá nhân	102	1.800.000	100%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%
1	Tổ chức	0	0	0%
2	Cá nhân	0	0	0%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
Tổng cộng		102	1.800.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 26/8/2019 của Công ty)

4.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty:

Công ty không có cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần

4.3 Danh sách cổ đông sáng lập tại thời điểm ngày 26/8/2019

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND /ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ trọng (%)
1	Trần Văn Tuấn	Số 363/24/01, KH7, thị trấn Nhà Bè, Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh.	025276744 do công an thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/05/2012	7.000	0,38%
2	Nguyễn Dương Trung Hiếu	Số 116/26/50 huyện tân Phát. Nhà Bè. T.p HCM	064083000066 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 24/05/2018	3.000	0,16%
3	Nguyễn Văn Thuởng	Số 83/54/10 KP2, Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai	271898291 so công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 13/07/2004	5.000	0,27%
	Tổng cộng			15.000	0,81%

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 26/8/2019 của Công ty)

Căn cứ quy định tại Điều 119 Luật doanh nghiệp 2014: “Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày Công ty được cấp GCNĐKKD, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng số cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ”, Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist đăng ký lần đầu dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 17/5/2013 do đó tính đến thời điểm hiện tại (08/9/2019), cổ phần của cổ đông sáng lập (số cổ phần đăng ký mua tại thời điểm đăng ký doanh nghiệp lần đầu; và đã góp trong thời hạn 90 ngày) đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

5.1 Công ty mẹ của Công ty cổ phần Du lịch Vietourist, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Du lịch Vietourist:

Không có

5.2 Công ty con của Công ty cổ phần Du lịch Vietourist, công ty mà Công ty cổ phần Du lịch Vietourist đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:

Không có

6. Hoạt động kinh doanh

6.1 Sản phẩm dịch vụ chính

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là tổ chức các tour du lịch trong và ngoài nước. Hằng năm, Công ty tổ chức hàng trăm tour du lịch cho hơn 30.000 lượt người đi du lịch với điểm đến trải rộng khắp các địa điểm trên toàn thế giới, cụ thể như sau:

- Hoạt động tổ chức cho khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài:

Các tour du lịch Châu Âu:

Du khách sẽ trải nghiệm những địa điểm du lịch tại những đất nước xinh đẹp nhất của Châu Âu như Italia, Pháp, Áo, Đức, Thụy Sĩ, Luxembourg, Bỉ, Hà Lan... Các tour du lịch Châu Âu được tổ chức đều đặn hàng tháng với giá cạnh tranh và chất lượng hàng đầu....



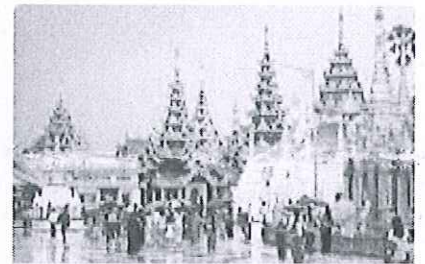
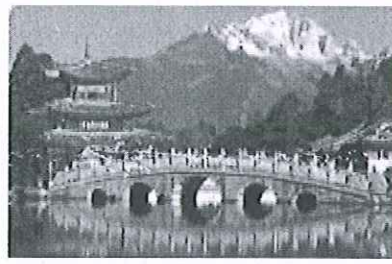
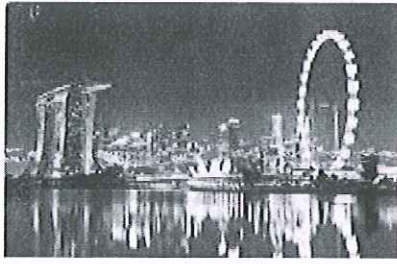
Các tour du lịch Châu Mỹ:

Các tour du lịch Châu Mỹ khởi hành hàng tháng, khám phá bờ Đông, bờ Tây Hoa Kỳ, Canada, kết hợp thăm thân... Công ty luôn có các sản phẩm du lịch mới để cho khách hàng lựa chọn và dành nhiều ưu đãi cho những khách hàng đăng ký sớm, tặng ni, phật tử, khách hàng trên 50 tuổi.



Các tour du lịch Châu Á và Trung Đông:

Du lịch các nước Châu Á như Singapore, Hongkok, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Campuchia, Dubai,... trọn gói, khám phá vùng đất giàu có với những công trình kiến trúc kỳ công nhất trên thế giới. Ghé thăm nhiều địa điểm nổi tiếng tại Dubai như Abu Dhabi, đảo cọ, khách sạn Burj Al Arab, Sa mạc Safari,...



- Hoạt động tổ chức cho khách nước ngoài du lịch Việt Nam:

Ngoài tổ chức các tour du lịch nước ngoài, Công ty còn tổ chức các tour du lịch trong nước như: Phú Quốc, Miền Tây, Nha Trang, Đà Nẵng, Hội An, Huế, Đà Lạt, Hạ Long, Sapa... trọn gói, khám phá các địa danh du lịch nổi tiếng của Việt Nam,...



- Ngoài các hoạt động tổ chức tour, Công ty còn kinh doanh cho thuê nhà. Tuy vậy, mảng kinh doanh này không đóng góp nhiều vào doanh thu và lợi nhuận hàng năm,

6.2 Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm

a) Cơ cấu doanh thu thuần trong 2 năm gần nhất

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần các nhóm mặt hàng

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Sản phẩm	Năm 2017		Năm 2018		30/6/2019	
		Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)
1	Doanh thu dịch vụ lữ hành	8.455,7	95,3%	77.564,0	99,39%	43.031,0	99,64%
2	Doanh thu hoạt động dịch vụ khác	418,0	4,7%	475,6	0,61%	153,0	0,36%
	Cộng	8.873,7	100	78.039,6	100	43.184,0	100

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

Như đã trình bày ở phần trên, hoạt động dịch vụ du lịch lữ hành là mảng kinh doanh chính của Công ty, luôn chiếm hơn 90% tổng giá trị doanh thu toàn Công ty. Ngoài ra, Công

ty còn có các nguồn doanh thu từ cho thuê một phần tòa nhà văn phòng số 21 Hoàng Diệu, phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Bảng 5: Cơ cấu tổng doanh thu

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		30/6/2019	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (DTT)	8.873,79	87,42	78.039,67	99,01	43.184,99	99,01
Doanh thu tài chính	1.276,77	12,58	776,70	0,99	61,78	0,99
Thu nhập khác	-	-	-	-	-	-
Tổng doanh thu	10.150,56	100	78.816,38	100	43.246,78	100

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

6.3 Nguyên vật liệu

a. Nguồn nguyên vật liệu

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là tổ chức và kinh doanh các tour du lịch nên nguyên liệu chủ yếu phục vụ cho hoạt động của Công ty là các dịch vụ như: Dịch vụ hàng không (vé máy bay và các dịch vụ hàng không kèm theo), dịch vụ vận tải, ăn uống, tham quan, dịch vụ Visa, hộ chiếu..., các dịch vụ này được Công ty nhập ổn định từ các nhà cung cấp có uy tín.

b. Sự ổn định của các nguồn cung ứng nguyên nhiên vật liệu

Sự ổn định của nguồn nguyên vật liệu đầu vào rất quan trọng vì nó ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành và lợi nhuận của Công ty. Do nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nguyên liệu ổn định với chi phí hợp lý nên Công ty đã chủ động trong việc xin làm đại lý của các hãng hàng không. Ngoài ra, Công ty còn liên doanh liên kết với các đơn vị cung cấp các dịch vụ du lịch chuyên nghiệp nhằm đảm bảo nguồn cung nguyên liệu ổn định phục vụ cho quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty.

c. Ảnh hưởng của giá cả nguyên nhiên vật liệu đến doanh thu và lợi nhuận

Do Công ty có ngành nghề kinh doanh chủ yếu là tổ chức các tour du lịch trong và ngoài nước... nên để hoàn thành được mỗi tour cần nhiều chi phí trong đó chi phí lớn nhất là chi phí vé máy bay và chi phí vận chuyển khách. Chính vì vậy, việc hợp lý hóa trong tổ chức tour và giá cả của vé máy bay có ảnh hưởng nhất định đến doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp.

Trong vài năm gần đây, giá xăng dầu trên thế giới và trong nước có nhiều biến động. Sự biến động này khiến hầu như tất cả các loại hàng hóa khác cũng biến động do chi phí đầu vào thay đổi. Tuy nhiên, Công ty đã hạn chế được tối đa sự ảnh hưởng này đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty bằng việc chủ động thời gian và phương án đặt vé máy bay

phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hạn chế mức thấp nhất đến kết quả kinh doanh của công ty.

6.4 Chi phí sản xuất

Bảng 6: Cơ cấu chi phí hoạt động kinh doanh qua các năm

Đơn vị tính: VNĐ

Khoản mục	Năm 2017		Năm 2018		30/6/2019	
	Giá trị	% /DTT	Giá trị	% /DTT	Giá trị	% /DTT
Giá vốn hàng bán	8.689.202.746	97,92	74.818.871.500	95,87	41.869.848.845	96,95
Chi phí tài chính	406.279.667	4,58	271.197.910	0,35	38.194.872	0,09
Chi phí bán hàng	-	-	-	-	-	-
Chi phí quản lý	1.107.970.331	12,49	1.365.954.243	1,75	1.298.014.240	3,01
Cộng chi phí	10.203.452.744	114,98	76.456.023.653	97,97	43.206.057.957	100,05

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

Tổng chi phí sản xuất năm 2018 là 76.456,0 tỷ đồng, tăng 649,35% so với năm 2017. Tỷ trọng chi phí sản xuất/doanh thu thuần tiếp tục tăng từ mức 114,98% năm 2017 giảm xuống 97,97% năm 2018. Nguyên nhân là từ đầu năm 2017 Công ty mới chính thức được phép triển khai dịch vụ lữ hành quốc tế và đầu tư rất nhiều cho công tác phát triển thị trường.

6.5 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Trong những năm qua, Công ty đã không ngừng lớn mạnh và mở rộng thị trường. Ý thức được việc đầu tư phát triển sản phẩm mới là giải pháp hàng đầu mang lại lợi ích to lớn cho doanh nghiệp, trong thời gian tới Công ty sẽ tiếp tục phát triển các sản phẩm, cụ thể như sau:

- Tiếp tục mở rộng sang các thị trường tiềm năng như thị trường Liên bang Nga, Trung Quốc,...

- Đẩy mạnh việc phát triển các sản phẩm du lịch mới để khai thác thị trường nội địa như:

- Bán chéo sản phẩm với các doanh nghiệp du lịch nước ngoài để gia tăng dòng khách quốc tế vào Việt Nam.
- Tổ chức các tour du lịch dài ngày bằng đường sông, đường biển.

6.6 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm dịch vụ

Công ty áp dụng hệ thống quản lý chất lượng đảm bảo các yêu cầu an toàn tuyệt đối cho khách hàng và chất lượng dịch vụ của các tour. Hệ thống quản lý chất lượng được cụ thể hoá tới từng hoạt động riêng biệt bằng các quy trình được xây dựng và cải tiến liên tục, cụ thể:

- **Đối với công tổ chức tour:** Áp dụng quy trình thẩm định bắt buộc với khách

hàng để đảm bảo không có bất cứ cá nhân nào ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cả đoàn (như bị điều tra, cấm nhập cảnh,...) đi du lịch nước ngoài.

- **Đối với công tác xuất nhập cảnh:** Hợp tác chặt chẽ với các đại sứ quán các nước để đảm bảo việc xin visa, hộ chiếu và triển khai các hoạt động xuất nhập cảnh được thực hiện đúng pháp luật.
- **Công tác hướng dẫn và thực hiện tour:** Công ty ký hợp đồng hợp tác chiến lược với các đối tác uy tín tại các nước bản địa để triển khai việc hướng dẫn và tổ chức du lịch theo đúng quy định của các nước sở tại. Ngoài ra, đối với mỗi tour Công ty còn cử tối thiểu một cán bộ đi cùng để phối hợp, xử lý ngay các vấn đề phát sinh để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho tour.
- **Xử lý các tình huống khi tổ chức tour:** Do đặc thù là một đơn vị kinh doanh dịch vụ nên việc xử lý các tình huống ngoài kế hoạch là một yêu cầu bắt buộc với mỗi nhân viên. Để đảm bảo các tour được vận hành một cách an toàn, thông suốt, Công ty áp dụng quy trình khắc phục phòng ngừa và khắc phục sự cố thông qua “sổ tay hướng dẫn tour”. Theo đó, mỗi cán bộ, nhân viên phải nắm rõ phương án xử lý các tình huống và hướng dẫn cách liên lạc đến các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương để cùng phối hợp một cách hiệu quả nhất.

Hoạt động Marketing

Xuất phát từ đặc thù sản xuất kinh doanh, bản thân Công ty đã ý thức được tầm quan trọng của hoạt động Marketing nên thời gian qua hoạt động này đang được đầu tư hợp lý. Với chiến lược tăng cường năng lực cạnh tranh và đa dạng hoá hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã xây dựng một đội ngũ nhân viên Marketing chuyên nghiệp, có năng lực chuyên môn cao. Công ty đã xây dựng website riêng và bắt đầu thực hiện việc quảng bá hình ảnh công ty cũng như các sản phẩm thông qua internet nhằm tìm kiếm đối tác trong và ngoài nước để tăng doanh thu.

6.7 Nhận hiệu thương mại, đăng ký phát minh và bản quyền sáng chế

Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 314023

Cấp theo quyết định số: 10234/QĐ-SHTT ngày: 12/02/2019

Có hiệu lực từ ngày cấp đến hết 10 năm tính từ ngày nộp đơn(có thể gia hạn)

Nhãn hiệu Công ty:



6.8 Các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện hoặc đã ký kết

7 Bảng 7: Các hợp đồng đang thực hiện hoặc đã ký kết

TT	Hợp đồng số	Thời điểm ký kết	Đối tác	Đối tượng hợp đồng	Giá trị (VNĐ)	Năm thực hiện
1	021004-2019/HDDL	10/04/2019	CÔNG TY TNHH TUẤN GIANG	SINGAPORE	673.920.000	2019
2	021305-2019 / HDDL	13/05/2019	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIÊN KIM .	CHÂU ÂU	2.058.450.000	2019
3	022204-2019/HDDL	22/04/2019	CÔNG TY CỔ PHẦN ANL	CHÂU ÂU	321.300.000	2019
4	011405-2019 / HDDL	14/05/2019	CTY TNHH LOGISTICS QUỐC TẾ MỚI 2H	Đài Loan	387.495.000	2019
5	011605-2019 / HDDL	16/05/2019	CTY TNHH GIAO NHẬN QUỐC TẾ G.S.A	Đài Loan	767.905.000	2019
6	012905-2019/HDDL	29/05/1019	CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG NGỌC	Tour Mỹ	1.350.490.000	2019
7	030306-2019/HDDL	03/06/2019	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NAM DƯỢC PHƯƠNG NAM	Hà Nội - Ninh Bình - Hạ Long	880.000.000	2019
8	011008-2019/HDDL	10/08/2019	TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG	Tour Mông Cổ	977.500.000	2019
9	02-042108-2019/HDDL	21/08/2019	CÔNG TY CỔ PHẦN KHÔ THỊ SKINCARE & CLINIC	Tour Đài Loan	1.493.522.800	2019
10	012308-2019/HDDL	23/08/2019	CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD BÌNH DƯƠNG	Tour Maldives	1.985.140.000	2019

(Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất (2017-2018)

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm 2017, 2018

Bảng 8: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017-2018

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm	6 tháng đầu năm 2019
Tổng giá trị tài sản	25.059.702.884	37.128.846.838	48,2%	53.073.753.016
Vốn chủ sở hữu	13.714.633.944	15.537.385.012	13,3%	15.557.632.561

Doanh thu thuần	8.873.792.207	78.039.674.117	779,4%	43.184.992.250
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-52.890.999	2.360.354.422	-	40.723.698
Lợi nhuận khác	-90.244.507	-65.532.470	-	-12.351.409
Lợi nhuận trước thuế	-225.834.849	2.294.821.952	-	28.392.289
Lợi nhuận sau thuế	-225.834.849	1.822.751.068	-	20.247.549
Giá trị sổ sách	7.619 (đồng/cổ phần)	8.632 (đồng/cổ phần)	13,3%	8.643 (đồng/cổ phần)

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

Doanh thu thuần năm 2018 đạt hơn 78 tỷ đồng (tăng 779% so với năm 2017), lợi nhuận sau thuế năm 2018 đạt hơn 1,8 tỷ đồng (lợi nhuận sau thuế năm 2017 âm).

Nguyên nhân dẫn đến hoạt động kinh doanh năm 2018 của Công ty tăng trưởng mạnh so với năm 2017 do trong năm 2017 mảng hoạt động kinh doanh chính của Công ty là cung cấp dịch vụ lữ hành quốc tế chính thức được Tổng Cục Du lịch (đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) cấp giấy phép hoạt động; đặc thù của lĩnh vực kinh doanh lữ hành quốc tế phải được cấp giấy phép hoạt động thì Công ty mới chính thức triển khai được mảng kinh doanh lữ hành quốc tế - là mảng hoạt động sẽ mang lại doanh thu và lợi nhuận chính cho Công ty. Năm 2017 Công ty tập trung vào các hoạt động marketing và xây dựng các chương trình tour phát triển cho thị trường lữ hành quốc tế để phát triển cho hoạt động dài hạn của Công ty. Năm 2018, sau khi xây dựng được mạng lưới tour tại các thị trường quốc tế như Châu Âu, Châu Á được triển khai và bắt đầu được khai thác, Công ty đã bắt đầu có doanh thu và lợi nhuận tuy nhiên mức tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận của Công ty vẫn chưa bù đắp được các chi phí Công ty bỏ ra trước đó để thực hiện triển khai hoạt động kinh doanh.

Trên cơ sở tăng trưởng của Công ty năm 2018 và nền tảng đã phát triển cho thị trường du lịch quốc tế đi vào hoạt động ổn định, năm 2019 Công ty tiếp tục phát triển các thị trường châu Âu, châu Á và mở thêm các thị trường mới như Anh Quốc, Hoa Kỳ, Canada nên Công ty đặt kế hoạch doanh thu 2019 là 100 tỷ đồng, tăng 28,1% so với năm 2018.

Tính đến thời điểm 30/6/2019, doanh thu thuần đạt 43 tỷ đồng đạt 43% so với kế hoạch năm 2019 và tăng 39,9% so với cùng kỳ năm 2018. Doanh thu 6 tháng năm 2019 của Công ty đạt ở mức khá nhưng lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2019 chỉ đạt hơn 20 triệu đồng. Nguyên nhân là do đặc thù kinh doanh của Công ty hoạt động trong lĩnh vực lữ hành do vậy Công ty luôn phải thực hiện tạm trích trước các chi phí cho các đối tác trong mảng đặt phòng lưu trú, chi phí vận chuyên khách,... và Công ty chỉ thực hiện quyết toán hành trình tour khi cuối mùa du lịch (thường tháng 9 đến tháng 11) dẫn đến lợi nhuận trong kỳ (là tạm tính) đạt thấp, lợi nhuận thực tế chỉ được ghi nhận sau khi hoàn thành việc quyết toán tour với các đối tác của Công ty.

Theo số liệu của Công ty đến tháng 9 năm 2019 một số tour đã khai thác xong Công ty bắt đầu quyết toán và ghi nhận doanh thu và lợi nhuận; theo ước tính của Công ty lợi nhuận sau thuế 9 tháng đạt 3,3 tỷ đồng đạt 55% so với kế hoạch năm 2019.

7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

a) Yếu tố thuận lợi:

- Đời sống của người dân Việt Nam đã được cải thiện đáng kể, nhu cầu đi du lịch tăng cao;
- Là một trong các doanh nghiệp lữ hành có quy mô lớn, đã có uy tín và chỗ đứng vững chắc trên thị trường nên Công ty đã có những tập khách hàng ổn định;
- Công ty có các đối tác chiến lược tại các thị trường du lịch lớn như Bắc Mỹ, Châu Âu, Singapore,... Các đối tác này cùng hợp tác để thực hiện các tour du lịch quốc tế nên rất Công ty thuận lợi trong việc tổ chức và triển khai;
- Công ty đã xây dựng được một đội ngũ nhân viên, cộng tác viên chuyên nghiệp, có nhiều kinh nghiệm trong triển khai tour.
- Bộ máy lãnh đạo của Công ty ổn định am hiểu thị trường và có mối quan hệ sâu rộng với các tổ chức nghề nghiệp trong ngành du lịch;

b) Yếu tố khó khăn:

- Sự cạnh tranh gay gắt của các doanh nghiệp cùng ngành nghề;
- Thị trường du lịch trong nước phát triển chưa ổn định và phân tán, nhỏ lẻ. Còn nhiều đơn vị kinh doanh không chuyên nghiệp, ngắn hạn nên ảnh hưởng đến uy tín chung của toàn ngành;
- Cơ chế thị trường diễn biến ngày càng phức tạp, trong khi luật pháp và các chế tài áp dụng cho các công ty du lịch còn đang hoàn thiện dẫn đến việc cạnh tranh không lành mạnh, ảnh hưởng xấu đến uy tín và hình ảnh đối với các công ty khác.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

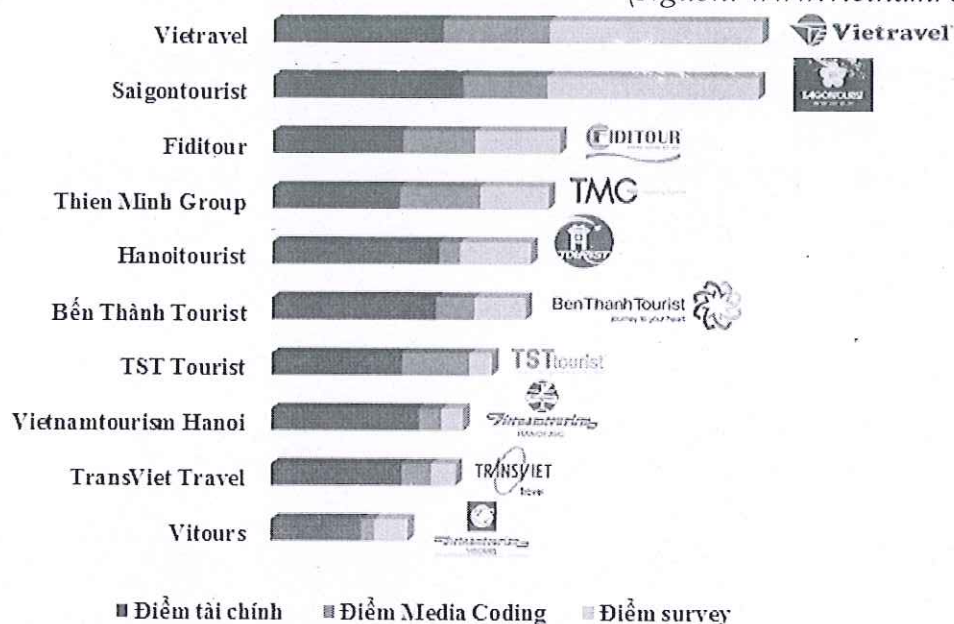
8.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Uy tín của các công ty du lịch, lữ hành được xây dựng dựa trên nghiên cứu về ảnh hưởng của các yếu tố tài chính, hình ảnh doanh nghiệp trên truyền thông và đánh giá của các chuyên gia trong ngành, cụ thể bao gồm: (1) Năng lực tài chính thể hiện trên báo cáo tài chính gần nhất (tổng tài sản, tổng doanh thu, lợi nhuận sau thuế, hiệu quả sử dụng vốn...); (2) Uy tín truyền thông và các bài viết về công ty trên các kênh truyền thông có ảnh hưởng; (3) Khảo sát chuyên gia trong ngành du lịch về quy mô vốn, môi trường, lao động, tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, kế hoạch hoạt động.

Xét trên phương diện năng lực tài chính, truyền thông và đánh giá khảo sát, Top 10 Công ty du lịch lữ hành Việt Nam uy tín trong năm 2017 như sau:

Top 10 Công ty du lịch, lữ hành Việt Nam uy tín năm 2017

(Nguồn: www.vietnamreport.net)



Vietourist là đơn vị ra đời muộn hơn rất nhiều so với các tên tuổi lớn như Vietravel, Saigontourist,... nên vẫn là một đơn vị khá nhỏ khi xét về quy mô, nguồn vốn, cũng như nhận diện thương hiệu.

Trải qua hơn 8 năm xây dựng và trưởng thành, Công ty đã có hơn 50 nhân viên và gần 300 công tác viên chuyên nghiệp hoạt động trong lĩnh vực lữ hành cùng 3 đối tác chiến lược là các doanh nghiệp lữ hành uy tín tại Mỹ, Châu Âu, Singapore. Đến nay, Vietourist là một trong những doanh nghiệp lữ hành đã có chỗ đứng nhất định của Việt Nam và đang có tốc độ phát triển nhanh chóng.

8.2 Triển vọng phát triển của ngành du lịch

Du lịch từ lâu đã được coi là một ngành công nghiệp không khói đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế. Theo thống kê của Hội đồng Du lịch Thế giới (WTTC) vào năm 2014, đóng góp trực tiếp vào GDP của ngành du lịch đạt 2.366 tỷ USD, chiếm 3,1 GDP toàn cầu. Dự báo đến năm 2025, GDP của ngành du lịch sẽ tăng bình quân 3,9%/năm, đạt 3.593 tỷ USD, chiếm 3,3% GDP toàn cầu. Kết quả nghiên cứu năm 2015 của Tổ chức Du lịch Thế giới (UNWTO) cũng chỉ ra rằng sẽ có một sự dịch chuyển lớn của du khách quốc tế từ nay đến năm 2020, theo đó điểm đến của du khách quốc tế sẽ dịch chuyển qua khu vực Châu Á - Thái Bình Dương thay vì Mỹ và Châu Âu như trước đây. Thị phần điểm đến du lịch Châu Á - Thái Bình Dương sẽ tăng từ 15% (năm 2010) lên 26% (năm 2020).

So với các nước trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, Việt Nam có nhiều ưu thế về điều kiện tự nhiên và hệ chính trị - xã hội ổn định, lợi thế đó đã giúp ngành du lịch Việt Nam phát triển bền vững trong suốt thời gian vừa qua. Giai đoạn 2009 - 2014, lượng khách quốc tế đến Việt Nam chiếm 17% tổng lượng khách du lịch, tăng trưởng bình quân ngành du lịch Việt Nam đạt 13%/năm. Năm 2017, lượng khách quốc tế đến

Việt Nam đạt mốc 12,9 triệu hành khách, vượt 2,9 triệu khách so với năm 2016 (tương đương tăng 29,1%), chi tiêu bình quân đầu người đạt hơn 2.000 USD/khách, trong đó chi tiêu về ăn uống và lưu trú chiếm đến 68%.

Hội đồng Du lịch Thế giới (WTTC) dự báo ngành du lịch Việt Nam sẽ tiếp tục tăng trưởng bền vững trong thời gian tới và đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế Việt Nam. Theo WTTC, ngành du lịch Việt Nam hiện đang đóng góp 4,6% tổng GDP Quốc gia năm 2014 và tăng lên 4,8% tổng GDP Quốc gia trong năm 2025, tăng trưởng du lịch hằng năm đạt 6.5%/năm.

Đầu năm 2017, Bộ Chính trị đã chính thức phê duyệt “Nghị quyết về phát triển ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn”. Theo đó, đến năm 2020, ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, phần đầu thu hút 17 – 20 triệu lượt khách quốc tế, phục vụ 82 triệu khách trong nước. Tổng thu từ du khách đạt 35 tỷ USD, đóng góp trên 10% GDP, giá trị xuất khẩu thông qua du lịch đạt 20 tỷ USD, tạo ra 4 triệu việc làm, trong đó có 1,6 triệu việc làm trực tiếp.

Có thể nói việc phát triển kinh tế du lịch luôn là một trong những ưu tiên phát triển của Việt Nam. Đảng và Chính phủ đang tập chung đầu tư nhiều hơn về việc quảng bá hình ảnh đất nước, đồng thời tổ chức một cách chuyên nghiệp và có khoa học các điểm du lịch trọng điểm, đặc biệt chú trọng hơn trong việc đảm bảo an ninh cho du khách. Trong tương lai du lịch sẽ là một điểm tựa đầy tiềm năng cho nền kinh tế.

8.3 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu:
 - Tiếp tục đẩy mạnh quảng bá hình ảnh công ty để thúc đẩy phát triển hơn nữa mảng lữ hành quốc tế;
 - Tăng cường các biện pháp quảng bá, marketing, thiết kế các sản phẩm du lịch để nâng cao thị phần trong mảng lữ hành quốc tế;
 - Hợp tác với các doanh nghiệp trong và ngoài nước để thúc đẩy phát triển mảng lữ hành trong nước.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - Nghiên cứu phát triển một số loại hình du lịch là thế mạnh của Việt Nam như: Du lịch đường sông, du lịch biển.
 - Đẩy mạnh và phát triển thương hiệu, công nghệ quản lý; phát triển nguồn nhân lực đạt tiêu chuẩn ngang tầm với các đơn vị kinh doanh ngành du lịch – lữ hành trong nước và quốc tế nhằm tạo sự phát triển bền vững.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1 Số lượng người lao động trong Công ty

Tính đến ngày 30/8/2019, toàn Công ty có 118 lao động.

Bảng 9: Cơ cấu lao động theo trình độ và tính chất công việc.

Cơ cấu lao động	Số lượng	
	Nam	Nữ
Phân theo trình độ học vấn:		
1. Trên Đại học	1	0
2. Đại học	58	23
3. Cao đẳng	8	6
4. Trung cấp	6	5
5. Công nhân kỹ thuật	0	0
6. Lao động phổ thông	4	7
Phân theo phân công lao động:		
1. Hội đồng quản trị	3	2
2. Ban Giám đốc	4	1
3. Lao động quản lý	4	3
4. Lao động trực tiếp	22	12
5. Lao động gián tiếp	3	4

(Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

9.2 Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp...

❖ Chính sách tiền lương

Chính sách lương và phân phối thu nhập của Công ty đảm bảo dân chủ, công bằng và công khai.

Công ty trả lương tuân thủ theo nguyên tắc phân phối theo lao động. Người lao động được hưởng chế độ đãi ngộ đúng với năng lực, vị trí công việc và đóng góp đối với Công ty. Chế độ lương của Công ty được quy định để đảm bảo hiệu quả công việc trong Công ty. Quan điểm của Ban lãnh đạo là trả lương và phân phối thu nhập phải thật sự là động lực khuyến khích, động viên người lao động không ngừng phấn đấu tăng năng suất lao động, chất lượng công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Quỹ tiền lương sau khi trích lập các quỹ theo quy định của Công ty phù hợp với quy định của Nhà nước được phân phối trực tiếp cho người lao động làm việc trong Công ty. Không dùng quỹ tiền lương để sử dụng vào các mục đích khác.

❖ Chính sách tiền thưởng

Nguồn tiền thưởng của Công ty trích từ nguồn lợi nhuận phân phối hàng năm.

Hình thức khen thưởng: Tùy thuộc vào tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty có thể thưởng theo định kỳ như quý, 6 tháng, cả năm; thưởng danh hiệu

thi đua; thường nhân dịp lễ, tết; thường thành tích đột xuất, xuất sắc...cho những tập thể, cá nhân người lao động trong Công ty làm việc có năng suất, chất lượng cao, có thành tích đột xuất, xuất sắc trong SXKD và thưởng cho tập thể, cá nhân khác có đóng góp thành tích cho đơn vị hoàn thành kế hoạch SXKD.

❖ Chính sách đào tạo

Đối với lao động tuyển mới: Để có thể nắm bắt nhanh, tiếp cận ngay với công việc, Công ty giao các phòng ban, các đơn vị trực thuộc có lao động tuyển mới cử cán bộ có trình độ kèm cặp, hướng dẫn,... tại địa điểm làm việc.

Đào tạo nâng cao tay nghề: Để sử dụng tối đa nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng lao động, hiệu quả công việc, phòng Tổ chức lao động phối hợp với các Phòng, ban Cơ quan, đơn vị thường xuyên thực hiện công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực.

10. Chính sách cổ tức

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của năm tới.

Bảng 10: Dự kiến, mức tỷ lệ chi trả cổ tức trong năm 2019 của Công ty

Năm chi trả	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán
Năm 2018	0%	Do năm 2018 Công ty còn lỗ lũy kế nên không trả cổ tức
Năm 2019	Dự kiến 7%	100% bằng tiền mặt hoặc cổ phần

(Nguồn: Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2019 ngày 07/7/2019)

11. Tình hình hoạt động tài chính.

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

❖ Trích khấu hao TSCĐ

Việc ghi nhận tài sản cố định và khấu hao tài sản cố định được thực hiện theo chuẩn mực kế toán và quy định hiện hành của Nhà nước.

Đối với tài sản cố định hữu hình, Công ty hiện đang áp dụng phương pháp khấu hao đường thẳng, chính sách khấu hao áp dụng được thực hiện nhất quán với năm trước. Mức khấu hao cụ thể như sau:

Bảng 11: Khấu hao tài sản cố định

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa và vật kiến trúc	10 – 25
Máy móc và thiết bị	10 – 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	2 – 10

(Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

❖ **Mức lương bình quân**

Thu nhập bình quân của người lao động năm 2017 là 15.000.000 đồng/người/tháng và năm 2018 là 16.000.000 đồng/người/tháng.

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay, không có nợ quá hạn.

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế và các khoản phải nộp khác theo quy định của Nhà nước.

Bảng 12: Số dư các khoản phải nộp theo luật định

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	30/6/2019
Thuế Giá trị gia tăng	3.838.046	184.232.668	87.610.194
Thuế Xuất nhập khẩu	-	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	472.070.884	473.894.962
Thuế thu nhập cá nhân	-	-	-
Tiền thuế đất	-	-	-
Tổng cộng	3.838.046	656.303.552	561.505.156

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

❖ **Trích lập các quỹ**

Năm 2017 kết quả kinh doanh của doanh nghiệp vẫn chưa có lãi nên Công ty không thực hiện trích lập các quỹ.

Năm 2018 kinh doanh của Công ty đã có lãi, sau khi nộp các loại thuế theo luật định, Công ty sẽ sử dụng lợi nhuận còn lại để bù vào phần lỗ lũy kế và cũng chưa đủ nguồn để thực hiện trích lập các quỹ.

Tổng dư nợ vay

Tại thời điểm 31/12/2017, 31/12/2018 và 30/06/2019 Công ty không có bất kỳ khoản vay ngắn hạn và dài hạn nào, công ty kinh doanh chủ yếu bằng vốn góp của chủ sở hữu.

11.2 Các khoản nợ phải thu

Bảng 14: Các khoản phải thu qua các năm

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018	30/6/2019
I	Phải thu ngắn hạn	19.429.251.195	15.547.905.393	31.610.407.945
1	Phải thu khách hàng	-	5.297.193.955	3.217.293.955
2	Trả trước cho người bán	2.429.251.195	10.250.711.438	28.393.113.990

3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	17.000.000.000	-	-
4	Các khoản phải thu khác	-	-	-
5	Dự phòng phải thu khó đòi	-	-	-
II	Phải thu dài hạn	-	-	-
1	Phải thu dài hạn khác	550.000.000	550.000.000	550.000.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

Công ty có khoản thu dài hạn khác từ năm 2017 đến nay với giá trị 550.000.000 đồng, đây là khoản ký quỹ bắt buộc đối với công ty hoạt động trong lĩnh vực lữ hành.

Khoản mục trả trước cho người bán của Công ty thời điểm 30/6/2019 tăng 177% so với thời điểm 31/12/2019 là do Công ty đã chuyển tiền đặt cọc cho các nhà cung cấp dịch vụ (vé máy bay, dịch vụ vận chuyển khách du lịch, lưu trú,...). Đây là đặc thù của kinh doanh của Công ty, thường công ty sẽ phải đặt cọc trước các chi phí tour cho khách hàng từ 6 tháng đến 12 tháng.

11.3 Các khoản phải trả

Bảng 15: Các khoản phải trả qua các năm

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018	30/6/2019
NỢ PHẢI TRẢ		11.345.068.940	21.591.461.826	37.516.120.455
I	Nợ ngắn hạn	11.345.068.940	21.591.461.826	37.516.120.455
1	Phải trả người bán ngắn hạn	11.114.577.464	19.386.133.274	30.952.903.219
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	226.653.430	1.488.225.000	3.977.208.030
3	Thuế và các khoản phải nộp NN	3.838.046	656.303.552	561.505.156
4	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	-	60.800.000	2.024.504.050
II	Nợ dài hạn	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

Công ty có khoản trả người bán ngắn hạn liên tục tăng qua các năm, năm 2018 tăng 74,4% so với năm 2017, sáu tháng đầu năm 2019 tăng 59,7 % so với năm 2018. Nguyên nhân: đặc thù của ngành kinh doanh lữ hành, khách hàng thường trả tiền trước khi thực hiện tour du lịch nhưng đối với các nhà cung cấp dịch vụ lưu trú, vận tải,..., công ty sẽ chỉ đặt cọc trước một khoản tiền theo cam kết, sau khi kết thúc chương trình tour hai bên mới thực hiện quyết toán và thanh toán nốt số tiền còn lại. Đây là nguyên nhân doanh thu của Công ty càng tăng thì khoản phải trả người bán ngắn hạn sẽ tăng tương ứng.

11.4 Hàng tồn kho

Tại thời điểm 31/12/2017, 31/12/2018 và 30/06/2019 Công ty không có hàng tồn kho do đặc thù của hoạt động dịch vụ lữ hành .

11.5 Đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn

Tại thời điểm 31/12/2017, 31/12/2018 và 30/06/2019 Công ty không có khoản mục đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn nào

11.6 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 16: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,07	0,90
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,07	0,90
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	45,27	58,15
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	82,72	138,96
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,35	2,10
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-	2,34
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	-	11,73
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	-	5,86
	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-	3,02

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty âm do vậy các chỉ tiêu tính toán về khả năng sinh lời không tính toán

12. Tài sản.

12.1 Tài sản cố định:

Bảng 17: Danh mục tài sản cố định của Công ty (tính đến 31/12/2018)

Đơn vị tính: Triệu VND

TT	Tài sản	31/12/2018		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/NG
I	TSCĐ hữu hình	1.026,2	823,1	80,2%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	-	-	-
2	Máy móc thiết bị	-	-	-
3	Phương tiện vận tải	1.026,2	823,1	80,2%
4	Thiết bị quản lý	-	-	-
II	TSCĐ vô hình	-	-	-

Tổng cộng	1.026,2	823,1	80,2%
------------------	----------------	--------------	--------------

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

12.2 Chi phí xây dựng dở dang

Bảng 18: Chi phí xây dựng dở dang của Công ty

Đơn vị tính: VND

Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018	30/6/2019
Chi phí dự án cảng tại Xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, Thành phố HCM	-	16.313.400.000	16.313.400.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 Công ty cổ phần Du lịch Vietourist)

Dự án cảng tại Xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, Thành phố HCM Quy mô đầu tư 40 tỷ đồng, trong đó:

- Công suất dự án: 100.000 khách/năm;
- Mua đất và xây dựng bến tàu, nhà thuyền: dự kiến 18 tỷ đồng;
- Mua tàu du lịch: dự kiến 20 tỷ đồng. Căn cứ vào nhu cầu khai thác thực tế có thể bổ sung thêm vốn để tăng số lượng tàu du lịch;
- Vốn lưu động: dự kiến 20 tỷ đồng;
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn góp của chủ đầu tư: 25 tỷ đồng, vốn vay các tổ chức tín dụng 15 tỷ đồng.
- Doanh thu hàng năm: khoảng 100 tỷ đồng/ năm
- Lợi nhuận dự kiến: khoảng 10 tỷ đồng/năm

Hiện tại, Công ty đã hoàn tất việc mua đất, lập dự án đầu tư trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Từ tháng 4/2019 đến nay, dự án đang được các cơ quan chức năng thành phố Hồ Chí Minh xem xét và hướng dẫn Công ty thực hiện các thủ tục đầu tư.

13. Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.

❖ *Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận của Công ty*

Bảng 19: Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận, cổ tức năm tiếp theo

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2018	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2019
Vốn điều lệ	60.000.000.000	233,3%	60.000.000.000	0%
Doanh thu thuần	100.000.000.000	28,1%	120.000.000.000	20,0%
Lợi nhuận sau thuế	6.000.000.000	143,6%	7.000.000.000	16,7%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,56%	-	5,83%	-

Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	10%	-	11,67%	-
Cổ tức	7%	7%	10%	

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Nghị quyết Hội đồng quản trị 31/12/2018)

*** Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Công ty cổ phần Du lịch Vietourist là doanh nghiệp chuyên cung cấp dịch vụ lữ hành quốc tế. Sau khi được cấp giấy phép triển khai dịch vụ lữ hành, Công ty đã đẩy mạnh đầu tư để mở rộng thị trường. Đến nay, sau gần 2 năm triển khai Công ty đã có thị trường và tạo được thương hiệu vững chắc trong. Vì vậy, Công ty xây dựng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trên cơ sở khai thác tốt các thị trường truyền đã mở trong thời gian qua. Bên cạnh đó, Công ty còn tăng cường quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là sử dụng hình thức quảng cáo trong không gian mạng internet nên đã có nhiều hợp đồng gói đầu, cụ thể:

- Tính tới thời điểm 30/9/2019, tổng giá trị hợp đồng đã ký kết và thực hiện là hơn 87 tỷ đồng.
- Số tour du lịch đã được khách hàng đặt cọc và mua đến hết tháng 9 năm 2019, tương ứng cho hơn 4.000 lượt khách đi du lịch nước ngoài.
- Áp dụng đồng bộ các giải pháp marketing để thu hút khách hàng như:
 - ✓ Ổn định và nâng cao chất lượng bộ máy quản lý, đội ngũ hướng dẫn viên để phát triển thương hiệu, nâng cao vị thế, sức cạnh tranh và hiệu quả.
 - ✓ Tăng cường công tác quảng bá, liên kết với các văn phòng du lịch tại khắp các tỉnh thành trên cả nước để đẩy mạnh phân phối các tour du lịch.
 - ✓ Tích cực tham gia các chương trình xúc tiến, quảng bá, hội trợ du lịch.
- Dự kiến năm 2020 Công ty chính thức đưa cảng du lịch đường thủy tại thành phố Hồ Chí Minh vào hoạt động. Việc khai thác cảng du lịch và mở các tuyến du lịch mới dự kiến sẽ gia tăng đáng kể doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

Theo số liệu tổng hợp của Công ty đến thời điểm 30/9/2019 Công ty có mức doanh thu và lợi nhuận sau thuế đạt ở lần lượt ở mức doanh thu là 87 tỷ đồng tương ứng 87% so với kế hoạch năm 2019 và lợi nhuận sau thuế ước đạt hơn 3,3 tỷ đồng đạt 55% so với kế hoạch năm 2019. Như đã trình bày ở những nội dung trên, do đặc thù kinh doanh của Công ty là dịch vụ du lịch lữ hành trong nước và quốc tế nên thông thường mức doanh thu và lợi nhuận thu về cao vào những mùa cao điểm của du lịch trong nước và quốc tế và thông thường diễn ra từ tháng 3 đến tháng 11 hằng năm. Để đảm bảo hoạt động khai thác tour du lịch của Công ty không bị gián đoạn, Công ty sẽ phải bỏ một khoản tiền trả trước đối với các dịch vụ như khách sạn để giữ phòng cho khách du lịch và hợp đồng vận tải để vận chuyển khách du lịch cả trong nước và nước ngoài ...các khoản chi phí này sẽ thực hiện quyết toán khi kết thúc mùa du lịch; việc ghi nhận lợi nhuận thực tế chỉ diễn ra sau khi đã thực hiện quyết toán tour.

- Với sự nỗ lực khai thác và mở rộng các tuyến du lịch mới và nâng cấp chất lượng dịch vụ du lịch và theo đánh giá của Ban Lãnh đạo Công ty kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2019 so với mức đạt được ở thời điểm hiện Công ty hoàn toàn có khả năng đạt được.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch

Không có.

15. Định hướng và chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh

15.1 Định hướng

- Trở thành một Công ty hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ tour du lịch quốc tế;
- Đồng thời, liên kết với các đơn vị du lịch có uy tín ở nước ngoài để bán chéo sản phẩm.
- Phát huy cao độ nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao uy tín và thương hiệu Công ty ở trong nước và nước ngoài.
- Thực hiện sắp xếp lại và tối ưu hóa cơ cấu, để quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn của Nhà đầu tư, mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông và doanh nghiệp.

15.2 Chiến lược phát triển

- Xây dựng thương hiệu Công ty cổ phần Du lịch Vietourist là một thương hiệu mạnh, tham gia các gói du lịch quốc tế của các tập đoàn lớn trong nước;
- Tiếp tục mở thêm nhiều thị trường du lịch mới như Vương quốc Anh, Australia, Trung Đông,...;
- **Về sản phẩm:** Phát triển đa dạng hóa sản phẩm. Ưu tiên cho việc phát triển các sản phẩm du lịch quốc tế và các sản phẩm du lịch đặc thù của Việt Nam.
- **Về thị trường:** Đẩy mạnh các hoạt động về tiếp thị nhằm quảng bá thương hiệu và các sản phẩm của Công ty trên thị trường. Thực hiện tốt chính sách chất lượng đối với khách hàng để duy trì và phát triển thương hiệu, thị phần. Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để phát triển các dự án tiềm năng.

Đẩy mạnh việc liên kết các tour du lịch đối với các thị trường trong và ngoài nước.

- **Về đầu tư:** Đẩy nhanh việc đầu tư cảng du lịch đường thủy và mở các tuyến du lịch đường sông, ven biển, kết nối các địa điểm du lịch lớn bằng đường thủy.
- **Về tài chính:** Quản lý chặt chẽ chi phí, đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; minh bạch nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo phát triển liên tục, ổn định, vững chắc.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị

❖ Danh sách Hội đồng Quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Văn Tuấn	Chủ tịch – Giám đốc điều hành (Thành viên HĐQT điều hành)
2	Nguyễn Dương Trung Hiếu	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc điều hành (Thành viên HĐQT điều hành)
3	Lê Thị Phương Thúy	Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)
4	Phạm Thị Mai Anh	Thành viên HĐQT – Giám đốc chi nhánh Hà Nội (Thành viên HĐQT điều hành)
5	Trần Thanh Tú	Thành viên HĐQT (Thành viên không HĐQT điều hành)

(1) Ông Trần Văn Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 26/06/1983

Nơi sinh: Quảng Bình

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 363/24/1 KP 7, Nhà Bè, hồ Chí Minh.

Chứng minh thư nhân dân số: 025276744 cấp ngày: 07/05/2012 công an thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại liên hệ: 02862616365

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Quản trị du lịch

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty CP du lịch Vietourist
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dệt may Thời trang Đa Phước

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/2008- 01/2010	Garden Hotel Singapore	Đại diện kinh doanh
09/2017 – nay	Công ty CP Dệt may thời trang Đa Phước	Chủ tịch HĐQT

11/2011- nay	Công ty CP Du lịch Vietourist	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành
--------------	-------------------------------	---------------------------------------

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu cổ phiếu của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:
7500 cổ phần, chiếm 0.4167% trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 7000 cổ phần, chiếm 0.389%
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%
- Sở hữu của người có liên quan: 500 cổ phần, chiếm 0.0278%

STT	Họ tên	Quan hệ với người khai	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ (%)	Chứng minh thư nhân dân/ Căn cước công dân	Số tài khoản lưu ký chứng khoán
01	Trần Ngọc Tuyền	Em	200	0.011	281322962	không
02	Trần Minh Tú	Anh	150	0.0083	044086000508	không
03	Trần Mạnh Tài	Anh	150	0.0083	044089001179	không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch:

- Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ áp dụng với Chủ tịch HĐQT
- Lương chi trả cho Giám Đốc Công ty CP Du lịch Vietourist

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

(2) Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu – Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 20/11/1983

Nơi sinh: Gia Lai

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 116/26/50 Huỳnh Tấn Phát, Nhà Bè, Tp Hồ Chí Minh.

Chứng minh thư nhân dân số: 064083000066 cấp ngày: 24/05/2018 tại Cục CSĐKQL và DLQG về Dân Cư

Điện thoại liên hệ: 02862616765

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Quản trị Kinh Doanh

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc điều hành

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác



Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2002-2006	Tập Đoàn Khải Vy. Số 4 Đào Trí. Q7.HCM	Nhân viên
2007-2009	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hữu Nghị. 37 Đặng Thị Nhu. Q1.HCM	Trưởng phòng nhân sự
2010-2011	Công Ty TNHH Sản Xuất –Thương Mại Nguyên Tâm. 449/17 trường Chinh. P14.Q Tân Bình. HCM	Giám đốc kinh doanh khu vực, Giám đốc kinh doanh toàn quốc.
2012-nay	Công cổ phần Du lịch Vietourist. 21 Hoàng Diệu. P12. Q4. HCM	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc điều hành

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu cổ phiếu của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:
3.000 cổ phần, chiếm 0.167%; trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 3.000 cổ phần, chiếm 0.167%
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%
- Sở hữu của người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch:

- Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ áp dụng với thành viên HĐQT
- Lương chi trả cho Phó Giám đốc điều hành Công ty CP Du lịch Vietourist

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

(3) Bà Lê Thị Phương Thúy – Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 08/10/1983

Nơi sinh: TPHCM

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 33 Phan Chu Trinh, phường Bến Thành, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh

Chứng minh thư nhân dân số: 023594626 cấp ngày 07/10/2011 tại công an thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại liên hệ: 02862616365

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Quản trị Kinh Doanh

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

Giám đốc Công ty TNHH MTV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du lịch

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2011-2014	Công ty cổ phần Du lịch Vietourist	Phó Giám đốc
2014 – 6/2015	SAJ TRAVEL, SYDNEY, AUS	Trưởng đại diện tại Việt Nam
9/2015 – nay	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du lịch	Giám đốc
Từ 12/2016 - nay	Công cổ phần Du lịch Vietourist	Thành viên HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu cổ phiếu của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:
1.900 cổ phần, chiếm 0.1056%; trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 1.500 cổ phần, chiếm 0.083%
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%.
- Sở hữu của người có liên quan: 400 cổ phần, chiếm 0.0222%

STT	Họ tên	Quan hệ với người khai	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ (%)	Chứng minh thư nhân dân/ Căn cước công dân	Số tài khoản lưu ký chứng khoán
01	Nguyễn Thị Dỡ	Con	300	0.0167	079160005987	Không
02	Phạm Lê Hoài thanh	Chồng	100	0.0056	079082010244	Không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch:

- Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ áp dụng với Thành viên HĐQT

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

(4) Ông Trần Thanh Tú – Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 23/01/1984

Nơi sinh: Nam Định

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Khu Phố 2C, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

Chứng minh thư nhân dân số: 063115609 cấp ngày 27/02/2015 tại công an tỉnh Lào Cai

Điện thoại liên hệ: 02862616365

Trình độ chuyên môn:
lịch

Cử nhân Việt Nam Học - Chuyên ngành du

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: **Thành viên Hội đồng quản trị**

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2007-2011	Infinity tours and Travel Services	Đại diện kinh doanh tại Việt Nam
2011 - nay	Công cổ phần Du lịch Vietourist	Nhân viên kinh doanh
Từ 12/2016 - nay	Công cổ phần Du lịch Vietourist	Thành viên HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu cổ phiếu của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:
600 cổ phần, chiếm 0.033%; trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 300 cổ phần, chiếm 0.0167%
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%.
- Sở hữu của người có liên quan: 300 cổ phần, chiếm 0,0167%

STT	Họ tên	Quan hệ với người khai	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ (%)	Chứng minh thư nhân dân	Số tài khoản lưu ký chứng khoán
01	Trần Mạnh Tân	Em	100	0.0056	063098390	Không
02	Huỳnh Thị Ngọc Trâm	Vợ	200	0.011	264296473	Không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch:

- Thù lao theo nghị quyết ĐHCĐ áp dụng với Thành viên HĐQT
- Lương chi trả cho Nhân viên kinh doanh Công ty cổ phần Du lịch Vietourist

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

(5) Bà Phạm Thị Mai Anh – Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 15/05/1982

Nơi sinh: Phú Thọ

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 3 Dãy A TT Viện KHKT Giao Thông – Láng Thượng – Đống Đa – Hà Nội

Chứng minh thư nhân dân số: 025182000488 cấp ngày: 21/01/2016 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Điện thoại liên hệ: 0912820008

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Việt Nam học - Chuyên ngành du lịch

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch:

- Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc văn phòng đại diện Công ty cổ phần du lịch Vietourist tại Hà Nội

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1/2011 – 6/2012	Công ty CP đầu tư và tư vấn xây dựng Nam Sơn	Nhân viên văn phòng
6/2014 – 10/2016	Công ty cổ phần tư vấn và thủy lợi Bắc Bộ	Nhân viên văn phòng
12/2016 - nay	Công ty cổ phần Du Lịch Vietourist	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Văn phòng Đại diện tại Hà Nội

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu cổ phiếu của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:
200 cổ phần, chiếm 0.011%; trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 200 cổ phần, chiếm 0.011%
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, 0% chiếm
- Sở hữu của người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch:

- Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ áp dụng với Chủ tịch HĐQT
- Lương chi trả cho Giám đốc chi nhánh Hà Nội Vietourist - CTCP

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

2. Ban kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hoàng Quốc Việt	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Trịnh Tiến Quyết	Thành Viên ban Kiểm soát
3	Nguyễn Tất Thắng	Thành Viên ban Kiểm soát

(1) Ông Nguyễn Hoàng Quốc Việt – Trưởng Ban Kiểm soát

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 13/03/1987
 Nơi sinh: Quảng Ngãi
 Dân tộc: Kinh
 Quốc tịch: Việt Nam
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Hòa Mỹ, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi
 Chứng minh thư nhân dân số: 212775818 cấp 27/10/2009 tại công an tỉnh Quảng Ngãi
 Điện thoại liên hệ: 02862616365
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Việt Nam Học – Chuyên ngành du lịch
 Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: **Trưởng ban kiểm soát**
 Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
 Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2011-2013	VIETCAM TRAVEL	Nhân viên
2013 - nay	Công ty cổ phần Du lịch Vietourist	Trưởng Ban Kiểm soát

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu cổ phiếu của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:
100 cổ phần, chiếm 0.0056 %; trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 100 cổ phần, chiếm 0.0056 % lượng cổ phiếu đang lưu hành
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% .
- Sở hữu của người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch:

- Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ áp dụng với Thành viên BKS
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

(2) Ông Nguyễn Tất Thắng – Thành viên Ban Kiểm soát

Giới tính: Nam
 Ngày sinh: 22/07/1984
 Nơi sinh: Thanh Hóa
 Dân tộc: Kinh
 Quốc tịch: Việt Nam
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 71/58 Trần Phú, Phường 4, Quận 5, TP.Hồ Chí Minh
 Chứng minh thư nhân dân số: 025427983 cấp ngày 20/07/2011 tại TP. Hồ Chí Minh
 Điện thoại liên hệ: 02862616365

Trình độ chuyên môn:
Lịch

Cử nhân Việt Nam học – chuyên ngành du

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
5/2009-6/2012	Công ty Du Lịch Vietravel	Nhân Viên Sales
07/2012-04/2015	Khách sạn A&EM Thủ Khoa Huân	Trưởng Phòng Kinh Doanh
05/2015-06/2017	Công ty Du lịch DONA	Phó Giám đốc
07/2017 – nay	Công ty cổ phần Du lịch Vietourist	Thành viên ban kiểm soát

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu cổ phiếu của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

100 cổ phần, chiếm 0.0056%; trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 100 cổ phần, chiếm 0.0056%
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%
- Sở hữu của người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch:

- Lương chi trả cho Thành viên BKS Công ty CP Du lịch Vietourist

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

(3) Ông Trịnh Tiến Quyết – Thành viên Ban Kiểm soát

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 18/08/1985

Nơi sinh: Lào Cai

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: B712 Chung cư Hoàng Anh Gia Lai,
357 Lê Văn Lương, Quận 7.TP Hồ Chí Minh

Chứng minh thư nhân dân số: 010085000029 cấp ngày 27/09/ 2017 tại cục quản lý cư trú về dân cư

Điện thoại liên hệ: 02862616365

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Du Lịch

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
-----------	-----------------	---------

5/2009-6/2012	Công ty Du Lịch Vietravel	Nhân Viên Sales
07/2012-04/2015	Khách sạn A&EM THỦ KHOA HUẤN	Trưởng Phòng Kinh Doanh
05/2015-06/2017	Công Ty Du Lịch MC TRAVEL	Phó Giám Đốc
07/2017 – nay	Công ty cổ phần Du lịch Vietourist	Thành viên Ban kiểm soát

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu cổ phiếu của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:
500 cổ phần, chiếm 0.0278%; trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 500 cổ phần, chiếm 0.0278%
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%
- Sở hữu của người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch:

- Thù lao theo nghị quyết ĐHCĐ áp dụng với Ban Kiểm Soát

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

3. Ban Điều hành Công ty

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Văn Tuấn	Giám đốc
2	Nguyễn Dương Trung Hiếu	Phó Giám đốc
3	Phạm Thị Mai Anh	Giám đốc Văn phòng đại diện Hà Nội

(1) Ông Trần Văn Tuấn – Giám đốc

Lý lịch được trình bày tại phần II.(1) - Lý lịch Hội đồng quản trị

(2) Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu – Giám đốc

Lý lịch được trình bày tại phần II.(2) - Lý lịch Hội đồng quản trị

(3) Bà Phạm Thị Mai Anh – Giám đốc Văn phòng đại diện Hà Nội

Lý lịch được trình bày tại phần II.(5) - Lý lịch Hội đồng quản trị

(5) Bà Hồ Thị Mỹ Triêm – Kế toán trưởng

Giới tính: Nữ
 Ngày sinh: 11/07/1991
 Nơi sinh: Bình Định
 Dân tộc: Kinh
 Quốc tịch: Việt Nam
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: thị trấn Tuy Phước, Tuy Phước, Bình Định
 Chứng minh thư nhân dân số: 215276259 cấp ngày 13/10/2016 tại Bình Định

Điện thoại liên hệ: 02862616365

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 04/2013 – 03/2014	Công ty cổ phần Du lịch Vietourist	Nhân viên kế toán
04/2014 – nay	Công ty cổ phần Du lịch Vietourist	Kế toán trưởng

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu cổ phiếu của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:
3.600 cổ phần, chiếm 0.2%; trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 3.500 cổ phần, chiếm 0.1944%
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%
- Sở hữu của người có liên quan: 100 cổ phần, chiếm 0,0056%

STT	Họ tên	Quan hệ với người khai	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ (%)	Chứng minh thư nhân dân	Số tài khoản lưu ký chứng khoán
01	Trần Huỳnh Đăng Khoa	Chồng	100	0.0056	312125220	Không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký giao dịch:

- Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ áp dụng với kế toán trưởng

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, khu vực hóa, hội nhập kinh tế thế giới ngày càng sâu, rộng như hiện nay; việc minh bạch thông tin và tạo niềm tin với các cổ đông và khách hàng càng trở nên hết sức cấp bách.

Song song với việc xây dựng hệ thống Quy chế quản trị nội bộ (như Quy chế Tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế Quản lý hoạt động tài chính, Quy chế Quản lý các đơn vị hạch toán phụ thuộc,...) căn cứ các quy định của pháp luật và nhu cầu thực tiễn, Công ty sẽ từng bước nghiên cứu áp dụng Bộ nguyên tắc quản trị công ty các thông lệ quốc tế nhằm: Tạo điều kiện phát huy quyền của cổ đông, đối xử bình đẳng giữa các cổ đông, nâng cao vai trò của các bên có quyền lợi liên quan (bộ máy quản lý công ty – cổ đông – người lao động), đề cao trách nhiệm của Hội đồng quản trị, đảm bảo tính minh bạch và chất lượng công bố thông tin.

Để đạt được các mục tiêu đề ra, Hội đồng Quản trị đang nhanh chóng triển khai các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 giao. Cụ thể:

- Thực hiện tổ chức lại bộ máy toàn Công ty để phù hợp với quy mô phát triển ngày càng cao.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý tham gia các khóa học, chương trình đào tạo trong và ngoài nước nhằm nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng quản trị doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm soát, quản trị chi phí, quản trị tài chính và pháp chế, thường xuyên đối chiếu công nợ, có biện pháp quyết liệt thu hồi công nợ để có vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và bảo toàn vốn.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực, trình độ phân tích các tín hiệu và quy luật thị trường, đưa ra cảnh báo nhằm giảm thiểu rủi ro ảnh hưởng đến sự phát triển của Công ty.

Ngoài ra, Công ty thực sự trở thành công ty đại chúng từ ngày 14/6/2019 và cơ cấu Ban Kiểm soát hiện nay chưa đáp ứng đúng tiêu chuẩn của pháp luật: Trưởng Ban Kiểm soát chưa là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp. Trong thời gian tới, Công ty sẽ kiện toàn bộ máy quản trị theo đúng quy định của Nghị định số 71/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và trình Đại hội đồng cổ đông trong thời gian sớm nhất.

III. PHỤ LỤC

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty;
2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019 do công ty tự lập;

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 09 năm 2019

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Tuấn

